

Số: 503 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 5 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Nha Trang

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-ĐHNT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 855/QĐ-ĐHNT ngày 22/7/2022 của Hiệu trưởng về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo và Trường phòng Tổ chức - Nhân sự,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Nha Trang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các văn bản trước đây có nội dung trái với văn bản này.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các trường đơn vị, viên chức và người lao động trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCNS, HĐKHĐT.



\* Trang Sĩ Trung

## QUY ĐỊNH

### Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Nha Trang

(Kèm theo Quyết định số: 53/QĐ-ĐHNT ngày 05 tháng 5 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

## Chương I

### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

#### Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Nha Trang (viết tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn về lĩnh vực: đào tạo, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển đội ngũ và bảo đảm chất lượng.

#### Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn về các lĩnh vực:

##### 1. Đào tạo

- Định hướng và kế hoạch phát triển đào tạo;
- Triết lý giáo dục, mục tiêu giáo dục, chính sách, quy chế, quy định về đào tạo;
- Mở ngành, chuyên ngành đào tạo, triển khai và hủy bỏ các chương trình đào tạo.

##### 2. Khoa học và công nghệ

- Định hướng và kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Chính sách, quy chế, quy định về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

##### 3. Phát triển đội ngũ

- Định hướng và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và người lao động của Nhà trường;
- Chính sách, quy chế, quy định về tiêu chuẩn tuyển dụng giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên thư viện, phòng thí nghiệm.

##### 4. Bảo đảm chất lượng

- Định hướng và kế hoạch bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng và xếp hạng;
- Chính sách, quy chế, quy định về hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, phát triển văn hóa chất lượng;
- Kiểm định Nhà trường và chương trình đào tạo.

##### 5. Một số nhiệm vụ khác theo quy định của Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3. Quyền hạn của Hội đồng**

Hội đồng có quyền yêu cầu các đơn vị trong Trường cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hội đồng.

**Điều 4. Nhiệm kỳ của Hội đồng**

Nhiệm kỳ của Hội đồng là 05 năm và theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

**Chương II****CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CHỨC DANH VÀ CÁC TIỂU BAN CHUYÊN MÔN****Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng và các tiểu ban chuyên môn**

1. Hội đồng có Chủ tịch, Thư ký và các thành viên; thành viên bao gồm: Hiệu trưởng; các Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo, nghiên cứu khoa học; trưởng các đơn vị đào tạo, nghiên cứu khoa học; các nhà khoa học của Nhà trường có uy tín đại diện cho các lĩnh vực, ngành chuyên môn. Số lượng thành viên của hội đồng phải là số lẻ, từ 19 đến 25 thành viên. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**2. Các tiểu ban chuyên môn của Hội đồng:**

a) Các tiểu ban chuyên môn của Hội đồng gồm trưởng tiểu ban, thư ký tiểu ban và một số thành viên trong số các thành viên Hội đồng; được phân theo các lĩnh vực chuyên môn. Các tiểu ban và trưởng tiểu ban được thành lập trên cơ sở thảo luận thống nhất của các thành viên Hội đồng tại phiên họp thứ nhất; Hiệu trưởng ký quyết định thành lập và giao nhiệm vụ cho các tiểu ban trên cơ sở đề nghị của Hội đồng. Nhiệm kỳ của các tiểu ban chuyên môn theo nhiệm kỳ của Hội đồng;

b) Nhiệm vụ của các tiểu ban chuyên môn: Các tiểu ban chuyên môn có nhiệm vụ đóng góp ý kiến về các vấn đề chuyên môn của tiểu ban mà Hội đồng yêu cầu. Thực hiện tư vấn các vấn đề khác theo uỷ quyền của Hội đồng.

**Điều 6. Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng do Hội đồng bầu trong các thành viên của Hội đồng theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng đồng ý; Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng theo kết quả bỏ phiếu và kết luận của Hội đồng.

**2. Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ:**

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng;

b) Chuẩn bị chương trình và nội dung các phiên họp của Hội đồng; thay mặt Hội đồng đề nghị các đơn vị trong trường cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hội đồng;

c) Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng;

d) Thông qua các báo cáo, biên bản, kiến nghị của Hội đồng sau mỗi phiên họp.

### **Điều 7. Thư ký Hội đồng**

1. Thư ký Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng chỉ định trong số các thành viên của Hội đồng.

2. Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng chuẩn bị nội dung, chương trình và điều kiện làm việc cho các kỳ họp của Hội đồng;

b) Ghi chép đầy đủ các ý kiến phát biểu tại các cuộc họp và kiến nghị của Hội đồng sau mỗi phiên họp để Chủ tịch thông qua;

c) Lưu trữ hồ sơ, giấy tờ và biên bản các cuộc họp của Hội đồng;

d) Đảm bảo mối liên hệ thường xuyên giữa nhà trường và Hội đồng, giữa Chủ tịch, các thành viên của Hội đồng và mối quan hệ công tác với các đơn vị chuyên môn.

### **Điều 8. Thành viên Hội đồng**

1. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng:

a) Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng, trong trường hợp không thể dự họp phải báo cáo với Chủ tịch hoặc Thư ký hội đồng; tham gia đóng góp ý kiến theo các nội dung của các cuộc họp;

b) Nghiên cứu kỹ các tài liệu, đóng góp ý kiến về những vấn đề thảo luận tại phiên họp của Hội đồng;

c) Giữ gìn các tài liệu, số liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước.

2. Quyền hạn của thành viên Hội đồng:

a) Thảo luận và kiến nghị những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng; được quyền biểu quyết hoặc bảo lưu ý kiến riêng trong các vấn đề thuộc phạm vi tư vấn của mình;

b) Được hưởng các chế độ theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

### **Điều 9. Thành viên Tiểu ban chuyên môn**

1. Nhiệm vụ của thành viên Tiểu ban chuyên môn:

a) Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tiểu ban;

b) Có trách nhiệm nghiên cứu các tài liệu, đóng góp ý kiến và thảo luận về các vấn đề chuyên môn tại cuộc họp của Tiểu ban;

c) Giữ gìn các tài liệu, số liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước.

2. Quyền hạn của Ủy viên tiểu ban chuyên môn: Thảo luận và kiến nghị những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của Tiểu ban; được quyền có ý kiến riêng trong các vấn đề thuộc phạm vi tư vấn của mình.

### **Điều 10. Miễn nhiệm, bổ sung các thành viên Hội đồng**

Việc miễn nhiệm, bổ sung thành viên Hội đồng do Hội đồng đề nghị và Hiệu trưởng quyết định. Những thành viên không đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ có thể xin thôi giữ cương vị thành viên Hội đồng; các thành viên không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định, Hội đồng trình Hiệu trưởng quyết định miễn nhiệm.

### Chương III

## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

### Điều 11. Chế độ họp của Hội đồng

1. Cuộc họp đầu tiên của Hội đồng do Hiệu trưởng triệu tập và chủ trì để bầu Chủ tịch. Chủ tịch hội đồng chỉ định thư ký hội đồng; điều hành thảo luận, thống nhất thành lập các tiểu ban chuyên môn, trưởng tiểu ban và thư ký tiểu ban.
2. Hội đồng họp ít nhất 01 lần trong một học kỳ và họp đột xuất khi có yêu cầu của Hiệu trưởng. Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng.
3. Các cuộc họp của Hội đồng được tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến (trừ trường hợp họp để bầu Chủ tịch, miễn nhiệm, bổ sung thành viên Hội đồng thì phải tổ chức họp trực tiếp).

### Điều 12. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Nội dung cuộc họp phải được thông báo trước cho tất cả các thành viên Hội đồng ít nhất 03 ngày; cuộc họp được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự.
2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc thảo luận dân chủ; các kết luận của Hội đồng được thông qua bằng hình thức biểu quyết. Kết luận của cuộc họp có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng biểu quyết đồng ý; Biên bản của cuộc họp phải được trình lên Hiệu trưởng trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp. Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của Nhà trường để ban hành các văn bản thuộc nhiệm vụ được quy định tại Điều 2.

### Điều 13. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Kinh phí phục vụ các hoạt động liên quan đến thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng, Thư ký Hội đồng lập dự toán trình Hiệu trưởng phê duyệt.
2. Kinh phí chi cho các thành viên Hội đồng tại mỗi buổi họp của Hội đồng được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của trường Đại học Nha Trang.

### Chương IV

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 14. Hiệu lực thi hành và điều chỉnh, bổ sung quy định

1. Quy định này có hiệu lực theo Quyết định ban hành của Hiệu trưởng.
2. Việc sửa đổi, điều chỉnh và bổ sung quy định cho phù hợp với yêu cầu phát triển Nhà trường trong từng giai đoạn do Hội đồng đề nghị và Hiệu trưởng quyết định./.

